**Tiếng Việt Bài : Mẹ của Oanh (Tiết 151 +152)**

 **Đọc: Mẹ của Oanh**

 **Ngày dạy:23/12/ 2024**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

*\*Kiến thức:*

1. Chia sẻ với bạn về công việc của một người thân trong gia đình; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài qua tên bài và tranh minh hoạ.
2. Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc: *Người làm nghề nào cũng đáng quý*; biết liên hệ bản thân: *kính trọng, biết ơn người lao động*; giải được câu đố, nói được câu về nghề đã giải đố và tìm thêm được câu đố về nghề nghiệp

*\*Phẩm chất và năng lực:*

 *-*Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm*: giúp các em hiểu nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng;

 -Bước đầu thể hiện trách nhiệm với bản thân và gia đình bằng cách tham gia làm những việc vừa sức;

 ***. II.Chuẩn bị:***

– SHS, VTV, VBT, SGV.
– Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác; tranh ảnh SHS phóng to (nếu được).
– Tranh ảnh, video nghề nghiệp của bố mẹ hoặc hình ảnh HS giúp đỡ bố mẹ làm việc
(nếu có).
– Bảng phụ ghi đoạn từ *Sau vài giây sững lại* đến *Em thật đáng khen!*

***III. Các hoạt động dạy học:***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***TG*** | ***Hoạt động của Giáo viên***  | ***Hoạt động của Học sinh*** |
| ***5’*** | ***A.Khởi động:***– GV giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Nghề nào cũng quý* –HD HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, nói với bạn về công việc của người thântrong gia đình: tên công việc, nội dung công việc, thời gian làm việc,…– GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới *Mẹ của Oanh*.– HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh hoạ để phán đoán nội dung bài đọc:nhân vật, việc làm của các nhân vật,…  | * Hs nghe và nêu suy nghĩ
* HS chia sẻ trong nhóm
* HS quan sát
* HS đọc
 |
|  | ***B. Khám phá và luyện tập*** ***1. Đọc*** |  |
| ***10’*** | Luyện đọc thành tiếng – GV đọc mẫu (Gợi ý: đọc phân biệt giọng nhân vật: giọng người dẫnchuyện với giọng kể thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ nghề nghiệp, thái độ vớicông việc, nghề nghiệp; giọng bạn Lan và bạn Tuấn vui vẻ, thể hiện niềm tự hào; giọngcô giáo nhẹ nhàng, trìu mến; giọng Oanh ban đầu rụt rè, sau tự tin,…).– GV hướng dẫn đọc, luyện đọc một số từ khó: bác sĩ, say sưa, cỗ máy, trìu mến, sững lại, sạch sẽ, giúp đỡ,…; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài:Tuấn say sưa kể / về những cỗ máy / mà bố cậu chế tạo. //; Cô giáo cảm ơn Quân / rồi trìumến/ nhìn về phía Oanh. //;…– HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.  | * HS nghe đọc
* HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp
 |
| ***20’*** | * 1. **Luyện đọc hiểu**

 – Gợi ý HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: *say sưa* (trạng thái bị tập trung, cuốn hút hoàn toàn vào một công việc hứng thú nào đó), *lúng túng* (trạng thái không biết nói năng, hành động như thế nào, do không làm chủ được tình thế)*, trìu mến* (biểu lộ tình yêu thương tha thiết),…– HD HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo cặp/ nhóm nhỏ để trả lời câu hỏi trong SHS.– HS nêu nội dung bài đọc– HS liên hệ bản thân: *kính trọng, biết ơn người lao động* | * HS giải nghĩa
* HS đọc thầm
* ***ND***: *Người làm nghề nào cũng đáng quý*.
 |
| ***15’*** | * 1. ***Luyện đọc lại***

–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Đố, giải đố về nghề nghiệp*.– HD HS trao đổi trong nhóm nhỏ: đọc câu đố, giải đố (nghề thợ xây, chữa bệnh); HS tìm và giải đố thêm một vài câu đố khác, VD: “Thợ gì biển cạn, sông sâu đã từng?” (thợ lặn); “Nghề gì dìu dắt tuổi xanh/ Ra sức học hành, mai sẽ lớn khôn?” (dạy học); v.v..– HS nghe một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả.  | ***-***– HS Xác định yêu cầu hđ– HS trao đổi trong nhóm nhỏ– HS chia sẻ trước lớ |
| ***17’*** | * 1. ***Luyện tập mở rộng***

–Yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động *Cùng sáng tạo – Đố, giải đố về nghề nghiệp*.– HD HS trao đổi trong nhóm nhỏ: đọc câu đố, giải đố (nghề thợ xây, chữa bệnh); HS tìm và giải đố thêm một vài câu đố khác, VD: “Thợ gì biển cạn, sông sâu đã từng?” (thợ lặn); “Nghề gì dìu dắt tuổi xanh/ Ra sức học hành, mai sẽ lớn khôn?” (dạy học); v.v..– HS nghe một vài nhóm trình bày kết quả trước lớp và nghe GV nhận xét kết quả | – HS xác định yêu cầu – HS đọc phân vai trong nhóm 4 – HS chia sẻ trước lớp  |
| ***3’*** | ***C.Hoạt động củng cố và nối tiếp***(?) Nêu lại nội dung bài - Nhận xét, đánh giá.- Về học bài, chuẩn bị  | - Nhận xét, tuyên dương.- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |